TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 6 - 2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thỏa và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn La, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lục Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Tống Mạnh C, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Lục Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Tống Mạnh C tại Ủy ban nhân dân xã Đ vào ngày 30/01/2013. Quá trình chung sống, ban đầu tình cảm vợ chồng bình thường, tháng 01/2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C thường xuyên tụ tập uống rượu, chị nhiều lần khuyên giải nhưng anh không thay đổi mà còn đánh đuổi chị, dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, xô sát. Từ 02/2019 đến nay anh chị sống ly thân, không ai quan tâm hay có trách nhiệm gì với nhau. Chị xác định tình cảm không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về quan hệ giao nuôi con chung: Chị xác định vợ chồng có 02 con chung là Tống Minh Ch, sinh ngày 15/5/2014 và Tống Thị Huyền Tr, sinh ngày 22/8/2017, hiện đang ở cùng chị H. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị tiếp tục nuôi hai con chung, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn anh Tống Mạnh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thừa nhận như chị H trình bày về quá trình kết hôn, thời điểm vợ chồng sống ly thân. Anh xác định nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm nhưng anh xác định tình cảm vẫn còn và xin được đoàn tụ.

Về quan hệ giao nuôi con chung: Anh thừa nhận và thống nhất với quan điểm của chị H. Ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết để chị H tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lục Thị H, cho chị Lục Thị H được ly hôn anh Tống Mạnh C và công nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Lục Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tống Mạnh C; anh C có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị H và anh Tống Mạnh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến tháng 02/2019 anh chị sống ly thân, không ai quan tâm hay có trách nhiệm gì đến nhau. Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng anh chị không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm, tại phiên tòa anh C vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng chị H kiên quyết xin ly hôn. Điều đó, chứng tỏ hôn nhân của chị H và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn anh C là phù hợp.

[3]. Về quan hệ giao nuôi con chung: Chị H và anh C xác định vợ chồng có 02 con chung. Ly hôn, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị H tiếp tục nuôi 02 con chung, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện nên cần được chấp nhận.

[4]. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Lục Thị H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ Luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Cho chị Lục Thị H được ly hôn anh Tống Mạnh C.

2. Giao cho chị Lục Thị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tống Minh Ch, sinh ngày 15/5/2014 và cháu Tống Thị Huyền Tr, sinh ngày 22/8/2017. Anh Tống Mạnh C không phải cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Các đương sự có quyền yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu về cấp dưỡng.

3. Chị Lục Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu số: 0001073, ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu